

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:34/2018/HSST
Ngày: 26-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Viết Dũng**

Ông **Trương Công Khánh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 9/7/2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ, Tên gọi khác: T; Sinh ngày: 22/01/1990 tại Tp Đà Nẵng; ĐKNKTT và chỗ ở: K45/H61/14 Đ, Tổ 2, phường T, quận K, Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; CMND số: 201598328 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 23/10/2012; Học vấn: 10/12; Nghề Nghiệp: Không. Con ông: Đặng P (Đã mất); Con bà: Đinh Thị M (SN: 1939, còn sống); Gia đình có 05 anh em, Đ là con út. Vợ: Ngô Thị Tường V (SN: 1990). Có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giam ngày 09/4/2018. Có mặt

- **Bị hại:** Bà J, sinh năm 1992; Quốc tịch: Trung Quốc. Vắng mặt.

- **Người làm chứng :**

1. Ông Trần Mạnh L, sinh năm 1997; Trú tại: 101 D, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1981, Trú tại: 73 T, Phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h45 ngày 09/4/2018 Đặng Văn Đ nhờ người bạn gái tên T (Tên gọi khác: A; không xác định được lai lịch, địa chỉ) chở từ quán nhậu ở quận T về

nhà ở quận K. Khi đang đi trên cầu Rồng hướng từ đông sang tây, Đ nhìn thấy chị J và anh K (quốc tịch: Trung Quốc; Lưu trú tại: Khách sạn S, số 68 T, Q. C, TP Đà Nẵng) đi trên 02 xe đạp cùng chiều, ở giỏ xe đạp của chị J có đề 01 điện thoại di động và 01 túi xách. Đ nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên khi vừa qua khỏi cầu, Đ nói bạn về trước, còn Đ xuống xe đi bộ đến ngã ba đường Đ và P, lúc này chị J và anh K cũng vừa đạp xe từ phía sau lên. Đ chặn đầu xe của chị J và dùng tay giật điện thoại Iphone màu đen số Imei 353817085466241 trong giỏ xe đạp, chị J thấy vậy liền chụp tay Đ lại nhưng Đ giật mạnh tay ra và cầm điện thoại bỏ chạy. Chị J cùng bạ của mình đuổi theo và hô hoán nhờ người dân giúp đỡ. Đ chạy qua nhiều tuyến đường nhưng khi đến trước số nhà 27 T, P. N, Q. C, TP. Đà Nẵng thì bị bắt giữ.

* Tang vật thu giữ:

- 01 con dao dài khoảng 24cm, cán dao bằng nhựa dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm (thu giữ trong người Đ).

- 01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số Imei 35381708546624.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Đà Nẵng, trị giá điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen bị chiếm đoạt là 15.992.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Ngày 10/04/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng xử lý vật chứng trả lại điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số Imei 35381708546624 cho chị Tang Wing Yi.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSĐN-P3 ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ: khoản 1 Điều 171 BLHS 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

* Xử lý vật chứng:

Ngày 10/04/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng xử lý vật chứng trả lại điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số Imei 35381708546624 cho chị Tang Wing Yi.

Căn cứ Điều 47 BLHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao đã tạm giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22h45 ngày 09/4/2018, tại ngã ba Đ – P, Đặng Văn Đ đã chặn đầu xe đạp của chị Tang Wing J (Quốc tịch: Trung Quốc) và dùng tay giật điện thoại Iphone 7 Plus màu đen số Imei 35381708546624 của chị Y để ở giỏ xe đạp rồi bỏ chạy. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 15.992.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm chín hai ngàn đồng). Xét thấy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy thời gian gần đây tình trạng cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ngày càng gia tăng. Các đối tượng dùng nhiều thủ đoạn, phương thức, phương tiện, vũ khí khác nhau, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo liều lĩnh, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản người khác gây mất trật tự trị an xã hội, Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã được trả lại cho người bị hại; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt nên HĐXX sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra, bị hại bà Tang Wing J đã được nhận lại điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số Imei 35381708546624 bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] **Về xử lý vật chứng:**

- 01 con dao dài khoảng 24cm, cán dao bằng nhựa dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm (thu giữ trong người Đ) cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

2. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Văn Đ** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt: **Đặng Văn Đ 18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam.

3. **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 24cm, cán dao bằng nhựa dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm (thu giữ trong người Đ).

4. **Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/QH14 buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị hại là bà Tang Wing Ji vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN(PV27)
- PC 44- CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Tổ nghiệp vụ và THA HS-TATPĐN
- VKSND cấp cao tại TPĐN;
- Bị cáo; Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh

